

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 114/2019/HS-ST.
Ngày: 30-12-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Linh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Minh;

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như -Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Dư Chí V, sinh năm 1997, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp L C, xã L G, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dư Văn T và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Không có; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 109/2018/HS-ST ngày 12-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Dư Chí V 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-5-2019, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 14-11-2019, tạm giam ngày 20-11-2019; bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Trương Minh T, sinh năm 1990. Xin vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp H L, xã A H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13-11-2019, Dư Chí V thuê xe taxi biển số 70A-167.45 do tài xế Trương Minh T điều khiển đi từ ấp H B, xã A H đến khu tái định cư thuộc ấp A Q, xã A H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực Cầu Quan thuộc xã A H, huyện Trảng Bàng, V nhìn thấy trong túi quần của anh T có đề 01 điện thoại di động nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh T, V nói dối với anh T là điện thoại của V hết pin và hỏi mượn điện thoại của anh T để gọi về nhà thì anh T đồng ý. Sau đó, anh T dừng xe lại và đưa điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6+ màu đen cho V, V giả vờ xuống xe để gọi điện rồi cầm điện thoại của anh T bỏ chạy trốn, anh T báo Công an xã A H đến và cùng mọi người truy tìm bắt được V.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen, số IMEI 1: 354402101027050, số IMEI 2: 354403101027058.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG ngày 14-11-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen, số IMEI 1: 354402101027050, số IMEI 2: 354403101027058 có giá trị 1.615.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 114/CT-VKSTrB ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Dư Chí V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bị hại Trương Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra anh đã nhận lại điện thoại mà bị cáo đã lấy và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo V từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ghi nhận đã trả lại cho bị hại Trương Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen. Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo V thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm một công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Trương Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13-11-2019, bị cáo V thuê xe taxi do anh Trương Minh T điều khiển đi từ ấp H B, xã A H đến khu tái định cư thuộc ấp A Q, xã A H, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực Cầu Quan thuộc xã A H, huyện Trảng Bàng, V nhìn thấy trong túi quần của anh T có để 01 điện thoại di động nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh T, V nói dối với anh T là điện thoại của V hết pin và hỏi mượn điện thoại của anh T để gọi về nhà, khi anh T tin và đưa cho V mượn điện thoại thì V cầm điện thoại bỏ chạy trốn.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG ngày 14-11-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Trảng Bàng, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen có giá trị 1.615.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập.

Mặc dù, giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đến 2.000.000 đồng nhưng vào ngày 12-11-2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15-5-2019, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Dư Chí V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối, lợi dụng lòng tin của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng lao động, vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không tu chí làm ăn, trở thành người công dân tốt. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không

phải bỏ công lao động nên bị cáo đã tiếp tục phạm tội. Chính vì vậy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có nộp bản sao bằng Tổ quốc ghi công của ông Nguyễn Văn B, Giấy chứng nhận liệt sĩ của ông Dư Xuân L và Huy chương kháng chiến Hạng Ba của ông Dư Văn S, những người này là ông ngoại, ông cố và ông nội của bị cáo. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen là của bị hại Trương Minh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bàng đã trả lại điện thoại cho anh T và anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dư Chí V 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 14-11-2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận anh Trương Minh T đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+ màu đen, số IMEI 1: 354402101027050, số IMEI 2: 354403101027058 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Án phí:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh T vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Linh Ngọc